

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030;

Nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (Chương trình), Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 – 2030, với những nội dung như sau:

I. THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH

Đồng Tháp là tỉnh thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long, có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt, mật độ ao hồ, ruộng vườn cao và đường bờ biển dài. Hằng năm, tỉnh Đồng Tháp và các tỉnh trong khu vực thường chịu ảnh hưởng bởi tình trạng sạt lở, ngập lụt, triều cường, mực nước thay đổi nhanh, khó kiểm soát, trẻ em dễ gặp nguy hiểm. Dân cư khu vực nông thôn tập trung sinh sống phần đông dọc theo sông ngòi, kênh rạch, ruộng đồng, quanh nhà thường có ao, hồ không có rào chắn an toàn, làm tăng nguy cơ xảy ra tai nạn đuối nước, đặc biệt vào mùa mưa lũ. Ngoài ra, một bộ phận người dân sinh sống bằng nghề đánh bắt, nuôi trồng thủy sản trên sông, biển nên có tác động đến công tác phòng, chống đuối nước ở địa phương.

Giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh đã triển khai 2.887 lớp dạy bơi, tổ chức cho 74.454 trẻ em trong độ tuổi từ 07 - 15 tuổi được học bơi và trang bị kỹ năng an toàn trong môi trường nước; tỷ lệ trẻ em chưa biết bơi được tiếp cận Chương trình đạt khoảng 70%. Đồng thời, tỉnh đã tổ chức 04 Hội thi Bơi - Lặn - Cứu đuối cấp tỉnh và 47 Hội thi Bơi cấp huyện. Nhờ đó, tình trạng trẻ em tử vong do đuối nước giảm đáng kể: giai đoạn 2016 - 2020 toàn tỉnh có 147 trường hợp (bình quân 29,4 em/năm), đến giai đoạn 2021 - 2025 giảm còn 75 trường hợp (bình quân 15 em/năm), giảm trung bình 14,4 em/năm so với giai đoạn trước. Đây là kết quả quan trọng, khẳng định hiệu quả thiết thực của Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, công tác triển khai Chương trình vẫn còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế. Cơ sở vật chất phục vụ dạy bơi chưa đồng bộ; toàn tỉnh hiện có 217 hồ bơi cố định quy mô vừa và nhỏ, chủ yếu do tư nhân đầu tư kinh doanh dịch vụ, tập trung nhiều tại khu vực đô thị, trong khi các xã nông thôn và trường học còn thiếu hồ bơi. Sự phối hợp giữa các ngành ở một số địa phương chưa chặt chẽ; lực lượng hướng dẫn viên thường xuyên biến động; kinh phí và điều kiện tổ chức còn hạn chế. Một số địa phương vẫn tổ chức dạy bơi tại sông, kênh rạch, chưa bảo đảm đầy đủ yêu cầu về an toàn và vệ sinh nguồn nước, ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy và sức khỏe trẻ em. Bên cạnh đó, nhận thức của một bộ phận người dân còn chủ quan, thiếu kỹ năng giám sát, phòng ngừa và xử lý tai nạn đuối nước cho trẻ em, làm ảnh hưởng đến tiến độ phổ cập bơi và việc đưa môn bơi vào chương trình giảng dạy chính khóa và ngoại khóa tại các trường học.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Mục tiêu chung

Huy động đồng bộ nguồn lực nhà nước, xã hội và cộng đồng để thực hiện hiệu quả Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em từ 06 đến 15 tuổi; từng bước đưa môn bơi vào môi trường giáo dục bền vững; giảm mạnh tai nạn đuối nước trẻ em, kiểm soát và duy trì mức giảm ổn định, thực chất.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Dạy bơi và kỹ năng an toàn

- Ít nhất 80% trẻ em từ 06 - 15 tuổi được tiếp cận chương trình dạy bơi. Trong đó, tối thiểu 70% trẻ em chưa biết bơi được trang bị kỹ năng bơi an toàn.
- Mở 5.365 lớp dạy bơi (bình quân 1.073 lớp/năm), dạy 85.840 trẻ em (phụ lục 1).
- Tỷ lệ học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở biết bơi đạt tối thiểu 65% theo chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2. Đội ngũ hướng dẫn viên và an toàn dạy bơi

- Tổ chức tối thiểu 10 lớp đào tạo, bồi dưỡng hướng dẫn viên dạy bơi an toàn (mỗi lớp 25-30 học viên); phân đầu đào tạo mới và chuẩn hóa tối thiểu 250 hướng dẫn viên đạt chuẩn, bảo đảm đủ lực lượng phục vụ nhu cầu dạy bơi ở các địa phương.

- Có 100% điểm dạy bơi (tại các xã, phường, trường học, cơ sở tư nhân, ..) thực hiện đầy đủ quy định an toàn, có lực lượng giám sát - cứu hộ được tập huấn theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2.3. Cơ sở vật chất

- Phấn đấu 50% trên địa bàn mỗi xã, phường có hồ bơi đạt chuẩn (25m hoặc 50m), trọng tâm là vùng đông dân cư, ven sông và địa phương còn thiếu cơ sở dạy bơi.

- 100% trường Tiểu học và Trung học cơ sở tổ chức dạy bơi cho học sinh theo hình thức phù hợp.

- Mỗi xã, phường xây dựng hoặc bố trí tối thiểu 01 mô hình hồ bơi lắp ghép/di động để phục vụ dạy bơi trẻ em, đối với vùng khó khăn, chưa có hồ bơi cố định.

2.4. Hoạt động phong trào - truyền thông

- Hằng năm, tối thiểu 85% xã, phường tổ chức Hội thi Bơi - Lặn - Cứu đuối; các xã không đủ điều kiện có thể tổ chức hoạt động tuyên truyền và trang bị kỹ năng an toàn cho trẻ em.

- 100% xã, phường có điểm cảnh báo nguy cơ đuối nước tại khu vực sông, kênh, rạch.

2.5. Giảm tai nạn đuối nước

- Giảm ít nhất 10% số trường hợp trẻ em tử vong do đuối nước so với bình quân giai đoạn 2021 - 2025.

- Duy trì chế độ thống kê, báo cáo hằng năm.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em hằng năm; trong đó giao chỉ tiêu mở lớp cụ thể, tổ chức hội thi, phân bổ kinh phí cho các xã, phường.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, vận động xã hội trên các kênh truyền thông, nền tảng số, hệ thống truyền thanh cơ sở, xây dựng tài liệu truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước cho trẻ em, gia đình, trường học, cộng đồng.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng hướng dẫn viên nhằm nâng cao năng lực dạy bơi, phòng, chống đuối nước cho đội ngũ giáo viên, công chức, viên chức, cộng tác viên trong tỉnh; định kỳ cập nhật kỹ năng cứu hộ, sơ cứu và kỹ năng xử lý an toàn trong môi trường nước cho đội ngũ hướng dẫn viên.

- Hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp, lắp đặt hồ bơi cho một số địa phương để thực hiện mở lớp dạy bơi trẻ em; ưu tiên khu vực ven sông, vùng có nguy cơ cao.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch hằng năm tại các xã, phường; kịp thời chấn chỉnh điểm dạy bơi không đạt tiêu chuẩn an toàn.

- Duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu về đuối nước, trẻ em biết bơi, đội ngũ hướng dẫn viên, hồ bơi để phục vụ quản lý và hoạch định chính sách.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ chỉ tiêu tỉnh giao hằng năm xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương; đổi mới và đa dạng hóa các hình thức, nội dung tuyên truyền.

- Tổ chức dạy bơi và các kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh, chú trọng trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em vùng sâu, khu vực ven sông; tổ chức Hội thi Bơi, Lặn, cứu đuối, Hội thi tuyên truyền, tìm hiểu về các kỹ năng an toàn trong môi trường nước, nhằm khuyến khích, động viên phong trào tập luyện bơi trong cộng đồng.

- Hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn cho các cơ sở dạy bơi, đẩy mạnh xã hội hóa, tranh thủ sự ủng hộ của các cá nhân, tổ chức nhằm huy động thêm nguồn lực hỗ trợ cho Chương trình. Cân đối bố trí kinh phí hỗ trợ và vận động thêm kinh phí xã hội hóa để thực hiện công tác mở lớp dạy bơi tại địa phương.

- Hằng năm, điều tra, khảo sát, cập nhật dữ liệu trẻ em trong độ tuổi 06 - 15 chưa biết bơi lập danh sách và quản lý đối tượng theo từng khóm, ấp, khu phố.

- Phối hợp thực hiện triển khai mô hình điểm dạy bơi an toàn, lắp đặt hồ bơi lắp ghép, nhân rộng mô hình hiệu quả.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, giáo dục, vận động xã hội

- Tổ chức hoạt động truyền thông, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về phòng, chống đuối nước trẻ em, xây dựng clip hướng dẫn kỹ năng an toàn cho học sinh và phụ huynh.

- Tổ chức Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi hằng năm tại các địa phương nhằm tuyên truyền, vận động cộng đồng và trẻ em tích cực tập luyện môn bơi, rèn luyện kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng cứu đuối an toàn.

- Các ngành, tổ chức chính trị - xã hội (*Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội nông dân, ...*) tăng cường tổ chức tuyên truyền về phòng, chống đuối nước trẻ em; vận động các gia đình thường xuyên quan tâm, giám sát trẻ em, đặc biệt trong thời gian nghỉ hè, mùa mưa lũ.

- Cơ quan báo, đài xây dựng chuyên mục định kỳ, thường xuyên thông tin, tuyên truyền về lợi ích, tác dụng của Chương trình bơi an toàn nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc phòng, chống đuối nước; tuyên truyền phát triển các mô hình hay, hiệu quả, tăng cường công tác cảnh báo nguy cơ tại các khu vực sông, rạch.

2. Nâng cao năng lực đội ngũ và đổi mới phương pháp dạy bơi

- Xây dựng chương trình, nội dung lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, hướng dẫn viên và các tổ chức cá nhân hoạt động bơi, lặn, vui chơi giải trí dưới nước về kỹ thuật bơi an toàn, phương pháp sơ cứu, cấp cứu và các kỹ năng an toàn trong môi trường nước; hằng năm, rà soát số lượng giáo viên, hướng dẫn viên hiện có để có kế hoạch đào tạo cho phù hợp.

- Đổi mới phương pháp giảng dạy, nghiên cứu áp dụng các tài liệu hướng dẫn dạy bơi mới và các biện pháp phòng, chống đuối nước cho trẻ em (*theo tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình dạy bơi an toàn cho học sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tại Quyết định 2993/QĐ-BGDĐT ngày 29/10/2025*); mỗi lớp dạy bơi phải đảm bảo 02 giáo viên (hướng dẫn viên), có 20 em tham gia và dạy đủ 16 buổi/lớp, tỷ lệ trẻ em biết bơi cuối kỳ đạt 80% trở lên.

- Hướng dẫn các kỹ năng, phương pháp sơ cứu, cấp cứu, kỹ năng an toàn trong môi trường nước và tổ chức thực hành thuần thục cách xử lý tình huống khi gặp tai nạn trong môi trường nước.

- Tổ chức Hội thi bơi, lặn, cứu đuối, Hội thi tuyên truyền, tìm hiểu kiến thức kỹ năng an toàn trong môi trường nước hằng năm nhằm nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, hướng dẫn viên, nhân viên cứu hộ đuối nước.

- Ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai dạy môn bơi vào ngoại khoá và chính khóa theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong các trường Tiểu học và Trung học cơ sở có hồ bơi, huy động các em chưa biết bơi tham gia tập bơi tại các điểm dạy bơi ở cơ sở.

3. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác quản lý liên ngành

- Hằng năm, phối hợp ngành Y tế rà soát, đánh giá nguy cơ từng vùng, trẻ em tử vong do đuối nước và công tác phòng chống đuối nước trong tỉnh.

- Phát động phong trào trẻ em học bơi và hướng dẫn các đơn vị, cơ sở tổ chức dạy bơi, dạy kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em đảm bảo an toàn, hiệu quả; kiểm tra, đánh giá kết quả trẻ em học bơi theo quy định chung của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tiêu chí đánh giá trẻ em biết bơi, kỹ năng phòng, chống đuối nước.

- Ngành Giáo dục và Đào tạo phối hợp rà soát học sinh chưa biết bơi lập danh sách tham gia học bơi hằng năm, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội xây dựng và nhân rộng mô hình tiên tiến, cách làm hay trong công tác dạy bơi an toàn phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị, địa phương.

- Phối hợp các ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức hội thi bơi, lặn, cứu đuối và hội thi tuyên truyền tìm hiểu kiến thức kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho học sinh, trẻ em và cộng đồng nhằm đánh giá và phát huy phong trào.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, phát triển mạng lưới điểm dạy bơi

- Rà soát, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất dành cho công tác dạy bơi hiện có tại địa phương để bố trí, trang bị cho phù hợp. Tập trung khai thác hiệu quả các hồ bơi được xây dựng trong thời gian qua, ưu tiên việc dạy bơi an toàn cho trẻ em.

- Các địa phương bố trí quỹ đất và kêu gọi đầu tư xây dựng hồ bơi trong trường học, khu vực gần trường học, khu vực đông dân cư.

- Tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có, kết hợp tăng cường vận động và sử dụng hiệu quả nguồn tài trợ của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư xây dựng hồ bơi vừa làm dịch vụ và hỗ trợ, phục vụ mở lớp dạy bơi an toàn tại địa phương để tạo điều kiện cho trẻ em, học sinh được học bơi và tập luyện bơi, đảm bảo thực hiện các quy định về chuyên môn, vệ sinh, an toàn.

5. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa

- Ngoài nguồn kinh phí sự nghiệp được cấp hằng năm của cấp tỉnh và cấp xã, cần huy động thêm nguồn lực toàn xã hội để hỗ trợ cho trẻ em học bơi, thực hiện đạt hiệu quả công tác dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước.

- Vận động các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư xây dựng hồ bơi tại các xã, phường, trường học để tạo điều kiện cho trẻ em, học sinh được học và tập luyện bơi.

- Huy động các câu lạc bộ thể dục thể thao, cơ sở hồ bơi tư nhân tham gia tổ chức các lớp dạy bơi an toàn.

6. Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các cá nhân, doanh nghiệp tổ chức dịch vụ dạy bơi, vui chơi giải trí dưới nước thực hiện các quy định về đảm bảo có đủ nhân viên chuyên môn, cơ sở vật chất, trang thiết bị thể thao và đảm bảo vệ sinh an toàn theo quy định.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, đánh giá kết quả đầu ra của các lớp dạy bơi. Khuyến khích việc đưa kết quả phong trào dạy bơi, học bơi, học kiến thức kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em là một trong những tiêu chí thi đua hằng năm của cơ quan, đơn vị, trường học.

- Hằng năm, các xã tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai Chương trình và thống kê số liệu: các cơ sở dạy bơi, hồ bơi, các điểm vui chơi, giải trí dưới nước; số lượng, chất lượng đội ngũ nhân viên chuyên môn; số trẻ em học bơi, học kiến thức kỹ năng phòng chống đuối nước, số trẻ em biết bơi; số Hội thi bơi, lặn, cứu đuối, Hội thi tìm hiểu kiến thức, kỹ năng an toàn trong môi trường nước; việc thực hiện các quy định về chuyên môn, vệ sinh, an toàn tại các điểm dạy và học bơi cho trẻ em.

- Tổ chức sơ kết giữa giai đoạn vào năm 2028, tổng kết cuối giai đoạn vào năm 2030, đánh giá tình hình và đề xuất giải pháp triển khai Chương trình phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác triển khai tổ chức thực hiện Chương trình.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cấp tỉnh được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

- Kinh phí thực hiện tại xã, phường do ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Căn cứ Kế hoạch thực hiện Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2026 - 2030, hằng năm, xây dựng kế hoạch

triển khai thực hiện cụ thể, giao chỉ tiêu mở lớp (số lớp, số trẻ em học bơi và biết bơi, tổ chức hội thi).

- Xây dựng chương trình, nội dung lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và nâng cao năng lực chuyên môn; tổ chức lớp tập huấn cho đội ngũ giáo viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên về kỹ thuật bơi an toàn, các kỹ năng an toàn trong môi trường nước, phương pháp sơ cứu, cấp cứu và phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Tổ chức Hội thi Bơi, Lặn, cứu đuối cấp tỉnh và Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi hằng năm.

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường công tác giảng dạy trong các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, đảm bảo về điều kiện cơ sở vật chất học bơi an toàn.

- Phối hợp các ngành liên quan đề xuất xây dựng hồ bơi hỗ trợ cho các xã, phường thực hiện công tác mở lớp dạy bơi an toàn ở địa phương đảm bảo hiệu quả; chủ động phối hợp các ngành hữu quan trong việc kiểm tra, giám sát và đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp ngành Y tế đánh giá thực trạng trẻ em tử vong do đuối nước và công tác phòng chống đuối nước trong tỉnh hằng năm.

- Phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm; lập dự toán kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng quy định tài chính hiện hành; thực hiện thanh quyết toán theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, đánh giá công tác triển khai mở lớp dạy bơi tại các xã, phường.

- Tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ hằng năm, sơ kết, tổng kết và đột xuất.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo triển khai Kế hoạch đến các đơn vị trực thuộc. Hằng năm, thống kê số trẻ em chưa biết bơi trong các trường Tiểu học và Trung học cơ sở để có kế hoạch mở lớp phù hợp với thực tế.

- Phối hợp Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn hướng dẫn viên bơi an toàn, huy động lực lượng tham gia Hội thi Bơi, Lặn, cứu đuối cấp tỉnh và Hội thi cấp xã; xây dựng kế hoạch thực hiện mở lớp bơi an

toàn trong trường Tiểu học và Trung học cơ sở (đối với trường có hồ bơi), bố trí cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn và giảng dạy.

- Phối hợp với các địa phương, đơn vị trực thuộc triển khai mở các lớp bơi an toàn trong trường học; hướng dẫn các trường Tiểu học và Trung học cơ sở ưu tiên tổ chức dạy môn bơi trong hoạt động giáo dục kỹ năng bổ trợ, ngoại khóa. Đồng thời, hướng dẫn các trường quản lý, sử dụng hiệu quả hồ bơi hiện có trong trường học.

- Phối hợp tham mưu, đề xuất đầu tư xây dựng hồ bơi cho các trường Tiểu học, Trung học cơ sở trong tỉnh.

3. Sở Y tế

- Triển khai Kế hoạch đến các đơn vị trực thuộc có liên quan; chỉ đạo tham gia vào công tác mở lớp dạy bơi ở cơ sở; tổ chức các hoạt động truyền thông về phòng, chống đuối nước trẻ em và đề xuất địa phương lắp đặt hệ thống các biển cảnh báo tại những khu vực nguy hiểm, nguy cơ cao có thể xảy ra đuối nước.

- Quản lý, cung cấp số liệu về trẻ em tử vong do đuối nước trên địa bàn, trong đó có phân biệt tình hình trẻ em bị tử vong do đuối nước (trong độ tuổi từ 06 – 15 tuổi) hằng năm; đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức về phòng, chống đuối nước ở trẻ em để nâng cao nhận thức trong cộng đồng dân cư.

- Chỉ đạo cơ sở y tế cấp xã cử cán bộ tham gia phục vụ các lớp dạy bơi cho trẻ em, hướng dẫn phương pháp sơ cấp cứu đuối nước cho các lớp bơi.

4. Sở Tài chính

- Hằng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo định mức chi thường xuyên được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn kinh phí (nguồn xã hội hóa, nguồn sự nghiệp kinh tế và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác) để hỗ trợ cho các xã, phường triển khai thực hiện nhằm phát huy tối đa hiệu quả đầu tư và tiết kiệm ngân sách nhà nước.

5. Sở Nội vụ

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình.

6. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Cử cán bộ, chiến sĩ tham gia các lớp hướng dẫn viên dạy bơi an toàn do Trung ương và tỉnh tổ chức; tham gia công tác tổ chức giảng dạy các lớp bơi an toàn cho trẻ em.

- Căn cứ vào điều kiện thực tế, phối hợp với các đơn vị trường học, địa phương thường xuyên mở các lớp dạy bơi cho trẻ em tại địa bàn đóng quân, địa bàn có cơ quan, doanh trại quân đội, đồn Biên phòng.

- Phối hợp thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự và kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các công tác đảm bảo an toàn tại những điểm dạy bơi ở địa phương.

7. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

- Triển khai, quán triệt rộng rãi đến các cơ sở đoàn, tham gia tuyên truyền ở cơ sở, góp phần chuyển biến nhận thức của Nhân dân về lợi ích học bơi an toàn, vận động mọi người góp sức tham gia thực hiện Chương trình. Huy động trong tổ chức đoàn, đội làm nòng cốt tham gia tích cực vào công tác dạy và học bơi ở cơ sở.

- Tổ chức các hoạt động, hội thi tuyên truyền về phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh.

8. Đề nghị Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Tháp

- Thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin truyền thông đến mọi người dân về nguy cơ đuối nước ở trẻ em; mục đích, lợi ích của việc học bơi, kiến thức, kỹ năng an toàn trong môi trường nước và các hoạt động của kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030 nhằm phòng, chống tai nạn đuối nước cho trẻ em.

- Xây dựng kế hoạch truyền thông, duy trì chuyên mục định kỳ; xây dựng video kỹ năng an toàn thực hiện các chiến dịch truyền thông theo từng mùa (đặc biệt mùa mưa lũ và nghỉ hè); phối hợp truyền thanh cơ sở để lan tỏa thông tin đến từng ấp, khóm; tham gia theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả truyền thông hằng năm.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em ở địa phương giai đoạn 2026 – 2030; lồng ghép chỉ tiêu vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Thực hiện chỉ tiêu mở lớp hằng năm do Tỉnh phân bổ; cân đối bố trí kinh phí hỗ trợ và vận động thêm kinh phí xã hội hóa để thực hiện công tác mở lớp dạy bơi tại địa phương; hỗ trợ kinh phí vận hành, xử lý nước, thay nước hồ bơi cho

các lớp dạy bơi; kêu gọi đầu tư xây dựng hồ bơi theo hình thức xã hội hóa nhằm hỗ trợ phục vụ Chương trình.

- Quy hoạch, bố trí quỹ đất dành để đầu tư xây dựng hồ bơi trong trường học, khu vực gần trường học, khu vực đông dân cư.

- Tổ chức tuyên truyền thường xuyên trên loa truyền thanh, lồng ghép vào các cuộc họp dân; các sự kiện tập trung đông người.

- Kịp thời nắm bắt các khu vực nguy hiểm: cống, rãnh, sông sâu, khu vực công trình đang thi công... lắp đặt biển cảnh báo, rào chắn tạm thời; vận động người dân rào chắn các ao trong hộ gia đình.

- Báo cáo kết quả thực hiện hằng tháng, quý, năm, sơ kết, tổng kết giai đoạn gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Kết thúc mỗi năm tiến hành tổng kết năm, xét khen thưởng những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong việc thực hiện Chương trình (cấp xã khen).

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các sở ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Giao Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch là cơ quan chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan triển khai kế hoạch hằng năm; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ VHTTDL;
- Cục TDTT VN;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VPUBND: CVP và PCVP;
- Lưu: VT, KGVX (HDIem)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn